

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO QUÝ II/2018.

Ngày 30 tháng 06 năm 2018.



Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 9

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

QUỸ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom ("Quỹ") được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật chứng khoán, Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy chế thành lập và quản lý quỹ mở, Thông tư số 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở và các văn bản pháp luật có liên quan. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 18/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp ngày 8 tháng 9 năm 2015, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60.670.000.000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.067.000,00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 30 tháng 06 năm 2018, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 203.492.435.100 đồng Việt Nam, tương đương 20.349.243,51 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương (sau đây được gọi tắt là "Công ty Quản lý Quỹ"). Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 40/UBCK-GP ngày 21 tháng 10 năm 2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và theo các giấy phép điều chỉnh.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 100% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại tầng 10, Tòa nhà Techcombank, số 191, Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính giữa niên độ là Ông Hồ Hùng Anh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Thành viên.

Ông Đặng Lưu Dũng – chức danh Giám đốc được Ông Hồ Hùng Anh ủy quyền ký báo cáo tài chính cho kỳ kế toán Quý I kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2018 theo Giấy ủy quyền số 01E/2015/UQ-CT ngày 1 năm 1 năm 2015.

Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>
Ông Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý II của Quỹ đã được soát xét, tính đến kỳ báo cáo, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là -17.54% so với giá trị đầu kỳ báo cáo.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng linh hoạt theo từng thời kỳ nhằm đạt được mục tiêu đầu tư dựa trên các phân tích, đánh giá về kinh tế vĩ mô, chu kỳ kinh tế và yếu tố thị trường. Tuy nhiên, chiến lược đầu tư của Quỹ không nằm ngoài chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị hay sự kết hợp của cả hai chiến lược này.

Theo đó, chiến lược đầu tư của Quỹ bao gồm nhưng không hạn chế đầu tư vào:

- ▶ Nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu có vốn hóa lớn và trái phiếu được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh;
- ▶ Nhóm chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao;
- ▶ Nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn;
- ▶ Nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định.

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.

1.4 Phân loại Quỹ: Quỹ mở

1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở.

1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2018, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 203.492.435.100 đồng Việt Nam, tương đương 20.349.243,51 chứng chỉ quỹ.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp tục)

1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Việc phân phối lợi nhuận hàng năm dựa trên đề xuất của Ban đại diện quỹ và được Đại hội Nhà đầu tư thông qua hoặc do Ban đại diện Quỹ quyết định phù hợp với quy định tại Điều lệ Quỹ theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ xác nhận khả năng có thể phân phối lợi nhuận. Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí nếu Pháp Luật có yêu cầu trước khi phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư. Lợi nhuận của Quỹ sẽ không được phép phân phối nếu sau khi phân phối:

- ▶ Quỹ không đủ khả năng tài chính để hoàn thành các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ tài sản, các khoản nợ đến hạn theo quy định của Pháp Luật; hoặc
- ▶ NAV của Quỹ dưới mức tối thiểu theo quy định của Pháp Luật.

Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa ba điều kiện sau :

- ▶ Lợi nhuận lũy kế cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định.
- ▶ Nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động.
- ▶ Sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân phối cho Nhà đầu tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận vẫn phải lớn hơn hoặc bằng không (không được âm).

Lịch trình, kế hoạch phân chia lợi nhuận đã được thông qua sẽ được Công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ. Mỗi Nhà đầu tư có thể quyết định nhận lợi nhuận mà Quỹ phân phối dưới dạng tiền hoặc tái đầu tư vào Quỹ với điều kiện, họ phải nêu rõ lựa chọn của mình tại đơn đăng ký mở tài khoản giao dịch Đơn vị Quỹ. Nếu không có sự lựa chọn, lựa chọn tái đầu tư vào Quỹ được tự động áp dụng.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Tại ngày 30 tháng 06 năm 2018 VND	Tại ngày 31 tháng 03 năm 2018 VND
Danh mục chứng khoán cơ cấu	79.15%	88.80%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	19.57%	11.14%
Tài sản khác	1.27%	0.06%
	100%	100%

2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 30 tháng 06 năm 2018	Ngày 31 tháng 03 năm 2018
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	276,223,698,454	287,381,258,924
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	20,349,243.51	17,458,495.71
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	13,574.15	16,460.82
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	16,859.69	17,144.64
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	13,552.77	15,326.36
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	-17.54%	6.67%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	Không áp dụng	Không áp dụng
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	-25.04%	21.08%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	2.62%	0.59%
Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	636.75%	389,35%

2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
1 năm đến thời điểm báo cáo	10.60%	10.60%
2 năm đến thời điểm báo cáo	25.55%	50.55%
Từ khi thành lập	35.74%	70.97%

2.4 Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	Ngày 30 tháng 06 năm 2018	Ngày 31 tháng 03 năm 2018
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ/năm	-17.54%	6.67%

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

Kinh tế vĩ mô Quý II/2018

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) Quý II/2018 tăng trưởng đạt mức 6.8% và tính trong 6 tháng đầu năm, GDP tăng 7.1% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức tăng cao nhất kể từ năm 2011 trở lại đây. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3.9%, đóng góp 0,5%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,1%, đóng góp 3,1%; khu vực dịch vụ tăng 6.9%, đóng góp 3.2%.

Cán cân thương mại 6 tháng đầu năm xuất siêu khoảng 2.7 tỷ USD, kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu tương ứng đạt 113.9 và 111.2 tỷ USD. Khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 12.9 tỷ USD và khu vực kinh tế nước ngoài (bao gồm cả dầu thô) xuất siêu 15.7 tỷ USD.

Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký mới trong 6 tháng đầu năm đạt 16.2 tỷ USD, giảm nhẹ 4.4% so với cùng kỳ 2017, tuy nhiên vốn thực hiện tăng 8.4%, đạt 8.4 tỷ USD. Bên cạnh đó, tổng giá trị vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần là 4.1 tỷ USD, tăng 82.4% so với cùng kỳ năm ngoái.

CPI bình quân nửa đầu năm 2018 tăng 3.3% so với bình quân cùng kỳ năm 2017. CPI tháng 6/2018 tăng 2.2% so với tháng 12/2017 và tăng 4.7% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế, thực hiện lộ trình tăng học phí và giá xăng dầu tăng mạnh do ảnh hưởng bởi diễn biến giá nhiên liệu trên thị trường thế giới.

Tính đến cuối tháng 6/2018, tổng phương tiện thanh toán tăng 8.0% so với cuối năm 2017 (cùng kỳ năm trước tăng 5.7%); huy động vốn của các ngân hàng thương mại tăng 7.8% (cùng kỳ năm trước tăng 5.9%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 6.4% (cùng kỳ năm trước tăng 7.6%). Mặt bằng lãi suất huy động nhìn chung được giữ ở mức ổn định. (Nguồn: GSO)

Thị trường chứng khoán 6 tháng đầu năm 2018



Trong Quý II/2018, thị trường chứng khoán điều chỉnh khá mạnh sau cả năm 2017 và quý 1/2018 tăng trưởng ấn tượng. Đến cuối 6/2018, VNIndex ở mức 961 điểm, tương đương mức giảm hơn 20% từ đỉnh 1,204 điểm đạt được tại đầu tháng 4/2018. Tính từ đầu năm 2018, VNIndex giảm 2.4%.

Quy mô vốn hóa toàn thị trường đạt 170 tỷ USD, tăng khoảng 10% so với cuối năm 2017, trong đó HOSE chiếm 75%. Mức tăng này đến từ việc cổ phiếu của các doanh nghiệp lớn mới niêm yết, như VHM, TCB với giá trị vốn hóa hàng nghìn tỷ đồng.

Hàng tiêu dùng, tài chính là 2 ngành có diễn biến tích cực nhất trong nửa đầu năm 2018, lần lượt đạt 3.5% và 3%. Các ngành giảm mạnh nhất là công nghiệp (-10%) và bất động sản (-11%).

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

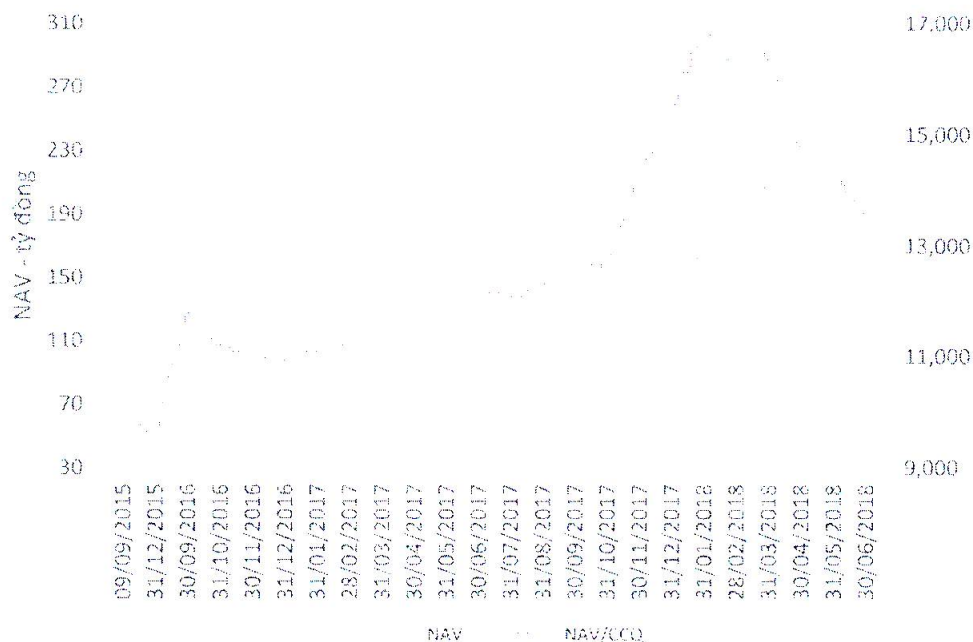
BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	-409.97%	598.52%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	17.02%	44.83%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	10.60%	35.74%
Tăng trưởng hàng năm (%) / 1 đơn vị CCQ	10.60%	70.97%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	623.45%	309.45%

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 30 tháng 06 năm 2018 của Quỹ:



Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 30 tháng 06 năm 2018	Ngày 31 tháng 03 năm 2018	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	276,223,698,454	287,381,258,924	-3.88%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	13,574.15	16,460.82	-17.54%

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

4.2 Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Dưới 5.000	349	499,304.93	2.45%
Từ 5.000 đến 10.000	89	612,067.54	3.01%
Từ 10.000 đến 500.000	265	15,117,679.47	74.29%
Trên 500.000	4	4,120,191.57	20.25%
	707	20,349,243.51	100.00 %

5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam có thể tiếp tục điều chỉnh trong ngắn hạn nhưng vẫn được kỳ vọng tăng trưởng trong dài hạn và sẽ có sự phân hóa giữa các cổ phiếu trên thị trường do:

- ▶ Tình hình chính trị bất ổn trên thế giới, đặc biệt là cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và việc FED tăng lãi suất khiến các nhà đầu tư trên thế giới lo ngại và rút bớt khỏi các thị trường mới nổi và cận biên như Thái Lan, Việt Nam hay Philippines.
- ▶ Bên cạnh đó, định giá trung bình của các cổ phiếu ở Việt Nam đang ở mức cao, tương đương với các thị trường tài chính mới nổi trong khu vực dẫn đến áp lực điều chỉnh giá khi có những biến động tiêu cực, đặc biệt là khi dòng tiền rút bớt ra khỏi thị trường.
- ▶ Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn tiếp tục tăng trưởng tích cực. GDP 6 tháng 2018 tăng mạnh nhất trong 7 năm trở lại đây và cam kết của Chính phủ trong việc điều hành tỷ giá, lạm phát và lãi suất sẽ hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng của nền kinh tế và thúc đẩy xu hướng tăng chung của thị trường.
- ▶ Tiến trình cổ phần hóa, niêm yết và thoái vốn của Nhà nước tại các doanh nghiệp lớn tiếp tục được đẩy mạnh triển khai. Điều này sẽ mở rộng quy mô thị trường theo hướng tăng cả về lượng và chất, từ đó thu hút dòng tiền nhà đầu tư.

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Ông Nguyễn Xuân Minh

Chủ tịch

Ông Minh có hơn 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và quản lý quỹ. Ông là thành viên sáng lập Công ty Quản lý Quỹ Vietnam Asset Management – VAM, giữ chức vụ Giám đốc điều hành và Chủ tịch Hội Đồng Đầu tư. Ông có 10 năm kinh nghiệm tại Công ty Franklin Templeton Investments (chức vụ: trưởng đại diện tại Việt Nam; Phó Chủ tịch cao cấp tại Singapore). Ông hiện là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ thương.

Ông Minh có bằng Thạc sĩ chuyên ngành Dầu khí tại Liên Bang Nga và Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính ứng dụng và Đầu tư – ĐH Chứng khoán Úc. Ông Minh có Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và Chứng chỉ CFA từ năm 2003.

Ông Đặng Thế Đức

Thành viên

Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam. Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Cty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

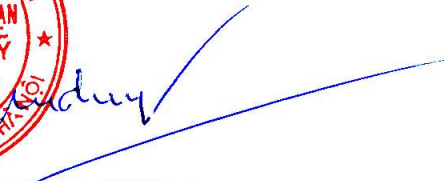
Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà

Thành viên

Bà Hà có 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Bà Hà gia nhập Công ty Kiểm toán Grant Thornton (Việt Nam) từ năm 1996, bà Hà đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng như Chủ nhiệm kiểm toán, Chủ nhiệm kiểm toán cao cấp, Giám đốc Kiểm toán và hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam).

Bà Hà tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Kế toán; Đại học Ngoại ngữ Hà Nội chuyên ngành Tiếng Anh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên, chứng chỉ Thẩm định giá của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CFA của học viện CFA Hoa Kỳ từ năm 2012.




Đặng Lưu Dũng
Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 18 tháng 07 năm 2018

